PHIẾU BÀI TẬP CỦNG CỐ TÍNH CHẤT HÓA HỌC CỦA OXIDE

1) Thí nghiệm 1. CuO tác dụng với H_2SO_4

- Quan sát thí nghiệm:

=> NHẬN XÉT:

- Dấu hiệu chứng tỏ có phản ứng hóa học xảy ra là dung dịch chuyển sang ……..

- Hãy hoàn thành PTHH của phản ứng trên:

$CuO + H_2SO_4 \longrightarrow$ …….. + ……

=> KẾT LUẬN:

Oxide base + ddAcid $\longrightarrow$ …… + …….

LIVEWORKSHEETS

=> VẬN DỤNG:

Hoàn thành các phương trình hóa học sau bằng cách kéo thả các chất cho sẵn vào vị trí cho phù hợp và điền thêm hệ số để cân bằng *(nếu cần)*

$MgSO_4$	HCl	$Cu_3(PO_4)_2$	H_2O	Fe_2O_3	MgO

a) ……. + ….H_2SO_4 $\longrightarrow$…… + H_2O

b) ……..CuO + …….H_3PO_4 $\longrightarrow$ …….. + ……..

c) …….. + ……. $\longrightarrow$ ……..$FeCl_3$ + …..... H_2O

2) Thí nghiệm 2: CO_2 tác dụng với dung dịch nước vôi trong $Ca(OH)_2$

- Quan sát thí nghiệm:

LIVEWORKSHEETS

=> NHẬN XÉT:

- Dấu hiệu chứng tỏ có phản ứng hóa học xảy ra là dung dịch nước vôi trong bị ……..

- Hãy hoàn thành PTHH của phản ứng trên:

CO_2 + $Ca(OH)_2$ ⟶ …….. + ……

=> KẾT LUẬN:

Oxide acid + dd Base ⟶ …… + …….

=> VẬN DỤNG:

Hoàn thành các phương trình hóa học sau bằng cách kéo thả các chất cho sẵn vào vị trí cho phù hợp và điền thêm hệ số để cân bằng *(nếu cần)*

K_2CO_3	$Ca_3(PO_4)_2$	H_2O	CO_2	NaOH	SO_3

a) ……. + ……KOH ⟶…… + H_2O

b) P_2O_5 + ……..$Ca(OH)_2$ ⟶ …… + ……..

c) …….. + ……. ⟶ ……..Na_2SO_4 + …..... H_2O

LIVEWORKSHEETS